

Số: 203/2020/QĐST-HNGĐ

*Đông Hưng, ngày 15 tháng 12 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG – TỈNH THÁI BÌNH**

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 149, khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình ;
- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 95/2020/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:  
Chị Dương Thị Thanh M, sinh năm 1996  
Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T  
Anh Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1987  
Địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1] Về quan hệ hôn nhân:** Chị Dương Thị Thanh M và anh Nguyễn Xuân Đ kết hôn ngày 09/01/2017 do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, tỉnh T. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại gia đình anh Đ tại thôn M, xã Đ, huyện Đ, tỉnh T. Vợ chồng chung sống hòa thuận đến cuối năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không có con chung dẫn đến việc bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 8/2020 cho đến nay. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị M và anh Đ thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận cho chị M, anh Đ thuận tình ly hôn.

**[2] Về con chung:** Chị M và anh Đ thống nhất vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[3] Về tài sản chung:** Chị M và anh Đ thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[4] Về lệ phí:** Chị Dương Thị Thanh M và anh Nguyễn Xuân Đ mỗi người chịu một nửa lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Dương Thị Thanh M và anh Nguyễn Xuân Đ là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị Thanh M và anh Nguyễn Xuân Đ.

- **Về con chung:** Chị Dương Thị Thanh M và anh Nguyễn Xuân Đ thống nhất vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Chị Dương Thị Thanh M và anh Nguyễn Xuân Đ thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết về tài sản.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Chị Dương Thị Thanh M và anh Nguyễn Xuân Đ mỗi người chịu 150.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị M, anh Đ đã nộp tại biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0006488 ngày 07/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền lệ phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- UBND dân xã Đ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Phạm Thị Lan Phương**